TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 178/2022/HNGĐ-PT
Ngày 13/12/2022
"V/v: Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂNTHÀNH PHỐ HÀ NỘI

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Ngô Tiến Phong**

Các Thẩm phán: **Ông Nguyễn Đức Lập**

Bà Phạm Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị H**, Thư ký tòa Lao động.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Ngô Phương Liên- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 144/2022/TLPT- HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2022 về việc "*Xin ly hôn*". Do Bản án sơ thẩm số 635/2022/HNGĐ-ST ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Toà án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 279/2022/QĐPT- HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1983*; nơi đăng ký hộ khẩu: Số 9A, cầu thang 2, ngõ 3 Ngô Gia Kh, phường Y, quận H, thành phố Hà Nội; chỗ ở: Số 21, ngách 130, ngõ 1144 đường Q, tổ 5, phường Y, quận H, thành phố Hà Nội, có mặt.*

Bị đơn kháng cáo: Anh Trần Ngọc Kh, sinh năm 1978*; nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: Số 9A, cầu thang 2, ngõ 3 Ngô Gia Kh, phường Y, quận H, thành phố Hà Nội, có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Chị Nguyễn Thị H trình bày như sau: Chị và anh Trần Ngọc Kh tự nguyện xây dựng gia đình và có đăng ký kết hôn ngày 24/9/2009 tại UBND phường Y, quận H, thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn vợ chồng về sống chung cùng bố mẹ anh Kh tại địa chỉ số 9A cầu thang 2, ngõ 3 Ngô Gia Kh, phường Y, quận H, thành phố Hà Nội.

Trong quá trình chung sống, anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, anh chị không có sự quan tâm chia sẻ với nhau trong cuộc sống gia đình. Anh chị thường xuyên cãi vã, bất đồng quan điểm, có lần anh Kh bóp cổ chị trước mặt con chị làm con hoảng sợ. Đến năm 2012, chị bị mẹ chồng và chồng đuổi ra khỏi nhà. Sau đó anh chị thuê nhà trọ, rồi tích góp mua được đất và xây nhà như hiện nay để ở. Sau khi ra ở riêng, anh Kh vẫn hay uống rượu, thường xuyên đi làm về muộn say xỉn nên làm ảnh hưởng rất nhiều đến giờ giấc sinh hoạt của chị và các con. Anh Kh là người không có trách nhiệm với gia đình, lúc nào cũng dựa dẫm vào mẹ. Kể từ việc xây nhà, làm thủ tục nhà đất, vay mượn để xây nhà hay việc trông nom thợ thuyền anh cũng không quan tâm có trách nhiệm gì; mặc dù anh Kh là kỹ sư xây dựng. Gần 3 năm nay một mình chị phải lo toan toàn bộ kinh tế trong gia đình, anh Kh không có trách nhiệm với gia đình và xã hội. Cụ thể, khi mọi người tất cả nghiêm túc phòng chống dịch bệnh thì anh Kh không thực hiện đúng quy định 5K của Nhà nước. Mặt khác do các con chưa được tiêm covid nên chị không đồng ý anh Kh tiếp xúc với chị và các con, chị phải đề nghị anh Kh về nhà mẹ đẻ để cách ly. Còn mẹ chồng chị thì bênh con trai, không bảo ban con trai. Anh chị có một con bị tự kỷ nặng nhưng anh Kh không có trách nhiệm cùng chị trong việc giáo dục, chăm lo con cái mà anh còn thêm gánh nặng cho chị. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 9/2021. Con cái sống trong môi trường bố mẹ không hạnh phúc, hay cãi chửi nhau sẽ ảnh hưởng rất lớn đến tâm lý của các con chị. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn nhiều năm nay không thể cải thiện, nay chị mong muốn được ly hôn để yên tâm nuôi dạy con cái.

- Về con chung: Vợ chồng anh chị có 02 con chung là Trần Tuấn K, sinh ngày 23/6/2010 và Trần Bảo Ng, sinh ngày 24/10/2015. Cháu K bị bệnh tự kỷ nặng. Cháu Ng khỏe mạnh bình thường. Ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi hai con. Hiện nay chị đang làm kế toán tại Công ty cổ phần tự động hóa 3T Electric. Bình quân thu nhập hơn 9.000.000 đồng/1 tháng. Nhà hiện nay ba mẹ con chị đang ở là nhà của hai vợ chồng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị yêu cầu anh Kh cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000 đồng/ 1 tháng.

- Tài sản chung, nợ chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị tự nguyện chịu toàn bộ án phí.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Trần Ngọc Kh trình bày:

Về hoàn cảnh kết hôn và chung sống như chị Htrình bày là đúng.

Theo anh trong quá trình chung sống, anh và chị H không có mâu thuẫn gì lớn. Thỉnh thoảng anh chị có to tiếng với nhau là do chị H bị ức chế vì hàng ngày phải chăm sóc cháu K bị bệnh tự kỷ những lúc đó chị hay mắng con, quát chồng, nhiều lúc có lời lẽ không tôn trọng chồng. Anh rất hiểu và thông cảm cho chị H nên nhẫn nhịn chịu đựng, nhiều lần quá bức xúc nên có to tiếng với nhau. Tuy nhiên, về tính cách của chị H là người hay nóng tính, cứ có bất kỳ mâu thuẫn gì thì chị cũng phải là người thắng. Có lần chị H còn đánh anh hoặc cầm dao dọa đánh nhau. Năm 2012, chị H tự ý bỏ nhà đi chứ không phải anh hay mẹ anh đuổi đi. Chị H cũng hay đòi ly hôn mỗi khi vợ chồng to tiếng với nhau rồi sau đó thì lại làm lành. Anh làm bên ngành xây dựng nên công việc bận rộn và thỉnh thoảng có về muộn nhưng chị H không thông cảm. Trong công việc đôi khi anh phải uống rượu để quan hệ giao lưu với bạn bè, đồng nghiệp chứ không thường xuyên say xỉn như chị H trình bày. Mỗi lần có mâu thuẫn thì anh thường xuyên phải là người nhẫn nhịn chứ không phải chị H. Vì nhẫn nhịn chị H nên đã 1 năm nay anh về sống tại nhà bố mẹ đẻ để không làm chị H căng thẳng, để chị tĩnh tâm suy nghĩ lại và tìm cách để hai vợ chồng cải thiện tình cảm. Hiện tại anh vẫn còn tình cảm với chị H và thương các con nên anh mong muốn vợ chồng đoàn tụ để các con có một gia đình đầy cả bố lẫn mẹ.

Về con chung: Anh chị có hai con chung là cháu Trần Tuấn K, sinh ngày 23/6/2010 và cháu Trần Bảo Ng, sinh ngày 24/10/2015. Theo anh, cháu K bị bệnh tử kỷ nên rất cần có sự chăm sóc chu đáo và khả năng tài chính để chăm lo cho cháu. Bình thường anh là lao động chính trong gia đình, công việc của chị H thì không ổn định bên cạnh đó mẹ anh cũng thường xuyên giúp đỡ vợ chồng anh trong việc trông nom cháu, đưa đón cháu đi học. Trong khi đó vợ chồng anh công việc bận rộn hay phải về muộn nên nếu ly hôn một mình chị H sẽ không đủ khả năng kinh tế và thời gian để chăm sóc, nuôi dạy các con. Anh không đồng ý để một mình chị H nuôi con và không đồng ý với ý kiến của chị H yêu cầu anh cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Anh chị có 01 căn nhà 3 tầng ở phường Y hiện nay chị H và các con đang ở. Anh không có ý kiến gì về tài sản chung.

- Về nợ chung: Hiện tại anh xác nhận vợ chồng không có khoản nợ chung nào.

* Theo kết quả xác minh về cuộc sống, tình trạng mâu thuẫn của chị H và anh Kh tại phường Y, quận H thì được đại diện tổ 4, phường Y, quận H cho biết: Anh Kh chị H sống tại địa bàn tổ 4, phường Yết Kiêu được khoảng 3 năm nay. Quá trình chung sống anh chị thỉnh thoảng có xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân thì đại diện tổ dân phố không nắm được. Đến khoảng tháng 10/2021 một mình anh Kh về nhà mẹ đẻ ở, không thấy chị H các con về cùng.

Tại Bản án sơ thẩm số 635/2022/HNGĐ-ST ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Toà án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội đã quyết định xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị H với anh Trần Ngọc Kh. Cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Trần Ngọc Kh.

2. Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Trần Tuấn K, sinh ngày 23/6/2010 và Trần Bảo Ng, sinh ngày 24/10/2015. Giao hai con chung cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng kể từ khi ly hôn cho đến khi hai bên có sự thỏa thuận thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Buộc anh Kh cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000 đồng/ tháng cho chị H kể từ khi ly hôn cho đến khi hai bên có sự thỏa thuận thay đổi khác.

Anh Kh có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, Tòa án còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 12/9/2022 anh Trần Ngọc Kh có đơn kháng cáo mong muốn đoàn tụ hoặc nếu phải ly hôn thì mỗi người nuôi một con chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Anh Trần Ngọc Kh giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và trình bày nguyện vọng của mình; tuy nhiên anh cũng không đưa được ra giải pháp gì để vợ chồng được đoàn tụ. Còn về con chung anh chị đã thỏa thuận, anh đã đón cháu K về nuôi hơn 01 tháng nay, còn cháu Bảo Ng do chị H nuôi dưỡng

- Chị Nguyễn Thị H thì cương quyết xin ly hôn; đối với con chung, thì anh chị đã thỏa thuận. Hiện anh Kh nuôi dưỡng cháu K còn chị nuôi dưỡng cháu Bảo Ng; khi nào anh Kh không thích nuôi con nữa thì đưa cháu Tuấn K về cho chị nuôi dưỡng. Tài sản anh chị không có yêu cầu gì.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu:

* Về tố tụng: Hội đồng xét xử đã tiến hành đúng thủ tục tố tụng, đảm bảo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

* Về nội dung: Sau khi phân tích nội dung vụ án, ý kiến và quan điểm của các bên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị với Hội đồng xét xử, về phần tình cảm không chấp nhận kháng cáo của anh Kh; về phần con chung, thì ghi nhận sự thỏa thuận như 02 anh chị trình bày tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của các bên Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về hình thức**: Đơn kháng cáo bản án gửi ngày 12/9/2022 anh Trần Ngọc Kh nằm trong hạn luật định, có nội dung và hình thức phù hợp với nội dung vụ án nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xét xử phúc thẩm.

[2] **Về Nội dung**: Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Ngọc Kh là vợ chồng; quá trình chung sống anh chị đã mâu thuẫn từ năm 2012 đến nay; mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, cả 02 anh chị không còn tôn trọng nhau; vợ chồng ly thân đã lâu; Tòa án cấp sơ thẩm đã xử và giải quyết cho anh chị được ly hôn; anh Kh không đồng ý ly hôn nên đã kháng cáo; ngoài nguyện vọng kháng cáo trên, anh còn mong muốn nuôi dưỡng 01 con chung nếu vợ chồng phải ly hôn.

[3] Xét kháng cáo của anh Trần Ngọc Kh thì thấy: Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã giành nhiều thời gian để hòa giải và mong muốn để anh chị đoàn tụ nhưng chị H vẫn cương quyết xin ly hôn. Lý do xin ly hôn của chị H là không còn tình cảm với anh Kh nữa, vợ chồng mâu thuẫn đã lâu và không còn tôn trọng nhau.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên kháng cáo xin đoàn tụ của anh Kh không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về con chung: Tại phiên tòa anh chị đã tự thỏa thuận về việc chăm sóc, nuôi dưỡng con chung sau ly hôn nên được Hội đồng xét xử ghi nhận sửa án.

[4] Về án phí: Kháng cáo của anh Kh được chấp nhận một phần nên anh không phải nộp án phí hôn nhân phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 308; khoản 2 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự; căn cứ Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về chế độ án phí lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận một phần kháng cáo của anh Trần Ngọc Kh về phần con chung; khong chấp nhận, giữ nguyên phần quan hệ hôn nhân của Bản án sơ thẩm số 635/2022/HNGĐ-ST ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Toà án nhân dân quận H, TP. Hà Nội.

Sửa án sơ thẩm về con chung:

1. Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau: Sau ly hôn anh Trần Ngọc Kh có trách nhiệm trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Trần Tuấn K, sinh ngày 23/6/2010; chị Nguyễn Thị H có trách nhiệm trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Trần Bảo Ng, sinh ngày 24/10/2015. Anh, chị được giao chăm

sóc, nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh, chị không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Anh, chị có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản.

2. Về án phí: Anh Trần Ngọc Kh không phải nộp tiền án phí Hôn nhân phúc thẩm. Trả lại anh Kh số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm mà anh đã nộp theo biên lai thu tiền số 0010535 ngày 12/9/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**